TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2017/QĐST- HNGĐ	*Yên Bình, ngày 06 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2017/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B – Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Vũ Thế C - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện Y , tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Vũ Thế C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Vũ Thế C thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Chị B và anh C thỏa thuận giao cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 03/10/2013 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị B nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số: 05152 ngày 14/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, chị B được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA h.Yên Bình;
- Đương sự;
- UBND xã Cảm Ân;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Nga